

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1964;

Địa chỉ cư trú: Số 148, đường Q, khóm C, phường T, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Bà La Kim X, sinh năm 1961;

Địa chỉ cư trú: Đường Nguyễn Văn B, khóm C, phường T, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Võ Thị N (con bà X), sinh năm 1978;

Địa chỉ cư trú: Số 105, đường Nguyễn Thị Minh K, khóm D, phường T, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà La Kim X và chị Võ Thị N là ông Ngô Quang T, sinh năm 1971.

Địa chỉ cư trú: Khóm B, phường T, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Thanh S yêu cầu bà La Kim X và chị Võ Thị N phải liên đới trả cho ông số tiền vay còn thiếu gốc là 200.000.000đồng (hai trăm triệu đồng) và 01 (một) lượng vàng 24kara 9T8, không tính lãi.

- Ông Ngô Quang T thống nhất theo yêu cầu của ông Nguyễn Thanh S; bà La Kim X và chị Võ Thị N đồng ý liên đới trả cho ông Nguyễn Thanh S số tiền vay còn thiếu gốc là 200.000.000đồng (hai trăm triệu đồng) và 01 (một) lượng vàng 24kara 9T8, không tính lãi.

- Kể từ ngày ông Nguyễn Thanh S có đơn yêu cầu thi hành án, mà bà La Kim X và chị Võ Thị N chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; đối với số vàng thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất của số vàng còn phải thi hành theo quy định của pháp luật (nếu có).

- Về án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự thỏa thuận như sau:

+ Ông Nguyễn Thanh S không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho ông Nguyễn Thanh S 8.175.000đồng (Tám triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 02641 ngày 04/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

+ Ông Ngô Quang Thế là người đại diện theo ủy quyền của bà La Kim X và chị Võ Thị N thống nhất việc bà X và chị N liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.850.000đồng (Năm triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND TX. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Trung